

Số: 171/2018/QĐST-HNGĐ

T, ngày 21 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Thanh H - sinh năm 1985

Địa chỉ: 235/18 V, phường P, quận T.

Bi đơn: Ông Phạm Văn C - sinh năm 1982

Địa chỉ: 235/18 V, phường P, quận T

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84, Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hồ Thị Thanh H và ông Phạm Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân Bà Hồ Thị Thanh H và ông Phạm Văn C thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa bà Hồ Thị Thanh H và ông Phạm Văn C chấm dứt kể từ ngày Quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 38, quyển số 01, ngày 23/3/2005 của UBND phường Q, thành phố H, tỉnh H cấp cho bà H và ông C không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao con chung tên Phạm Quỳnh A, sinh ngày 12/9/2006 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng và ông C cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng. Bắt đầu thi hành từ tháng 03/2018 đến khi con chung trưởng thành và có khả năng lao động.

Trong trường hợp ông C không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, bà H được quyền nộp đơn lên cơ quan thi hành án có thẩm quyền để yêu cầu thi hành. Kể từ thời

điểm bà H nộp đơn yêu cầu, nếu ông C không thực hiện thì ông C còn phải chịu thêm tiền lãi suất tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Trong trường hợp bà H không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, ông C hoặc bà H, hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ông C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông C lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

- Về án phí sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng do bà H tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà H đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0010576 ngày 25/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. T;
- UBND phường Q, thành phố H, tỉnh H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Trúc Lý